

Số: 01/2021/QĐST-DS

Đức Thọ, ngày 07 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST-DS ngày 20 tháng 01 năm 2021.

Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T; sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 3, xã I, huyện I-G, tỉnh Gia Lai.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Nguyễn Văn T: Ông Đậu Xuân Đ, địa chỉ: Số 75, đường NCT, phường TG, Thành phố HT, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Lê Tiến B, sinh năm: 1979; địa chỉ: Thôn QC, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ tranh chấp: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Nguyễn Văn T (ông Đậu Xuân Đ) và bị đơn anh Lê Tiến B thỏa thuận thống nhất:

Anh Nguyễn Văn T rút yêu cầu khởi kiện số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) (trong đó 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) là số tiền vợ anh T đã chuyển khoản cho bà Phùng Thị Mười L, 100.000.000 đồng (Một trăm

triệu đồng) anh Lê Tiến B trả cho anh Nguyễn Văn T và 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) anh Nguyễn Văn T miễn giảm cho anh Lê Tiến B).

Số tiền còn lại anh Lê Tiến B phải trả cho anh Nguyễn Văn T là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 31/10/2021.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2.2. Về án phí: Anh Lê Tiến B phải nộp 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn T số tiền: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006114 ngày 20/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Trọng

